

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-PT

Ngày 24-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nhậm

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Quán.

Ông Trần Quốc Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 và ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 187/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Lê Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2022/HS-ST ngày 27-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Bị cáo kháng cáo:

Lê Thanh T, sinh năm 1978; Tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: Ấp 10, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H (chết) và bà Huỳnh Thị G; Bản thân có vợ tên Mai Thị Cẩm V và có 03 người con, lớn sinh nhất năm 2005, nhỏ sinh nhất năm 2013; Tiền án, không; Tiền sự: 01: Ngày 20/5/2020, bị Công an huyện Bến Lức xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản người khác, đóng phạt ngày 17/12/2020, chưa xóa tiền sự; Bị cáo được tại ngoại để điều tra cho đến nay (Có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác: Ông Trần Đình T1, sinh năm: 1966. Nơi cư trú: 39/15 Hùng Vương, Phường 3, Thành phố Tân An, tỉnh Long An. (Có mặt)

Những người không kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

- Bị hại:

1. Công ty TNHH một thành viên dịch vụ N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Châu Quang P – Chức vụ: Chủ tịch công ty;

Địa chỉ trụ sở chính: phường T, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH một thành viên đầu tư xây dựng phát triển K.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Đức K – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng

thành viên.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Phạm Minh F (theo văn bản ủy quyền ngày 28/7/2022)

Địa chỉ trụ sở chính: phường T, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty cổ phần S.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Tấn Thạch – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Kim Q, sinh năm 1973 ; ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1997 (theo văn bản ủy quyền ngày 21/3/2022);

Địa chỉ trụ sở chính: xã A, huyện B, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng:* Ông Võ Văn D; ông Trịnh Công D; ông Ngũ Thành V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/7/2020, Công ty cổ phần S (gọi tắt là Công ty S) và Công ty TNHH một thành viên dịch vụ N (gọi tắt là Công ty N) ký hợp đồng giao nhận gói thầu thi công công trình trồng cây xanh đường phố Khu đô thị mới Vàm Cỏ Đông S – Long An thuộc xã A, huyện B, tỉnh Long An. Ngày 28/12/2020, Công ty S và Công ty TNHH một thành viên đầu tư xây dựng phát triển K (gọi tắt là Công ty K) ký hợp đồng giao nhận gói thầu thi công nâng cấp đường tạm dọc D10, thi công hàng rào tạm dọc đường tạm D10 bao gồm hàng rào và cổng phân chia D10, Khu đô thị mới W thuộc xã A, huyện B, tỉnh Long An. Công ty N và Công ty K đã hoàn thành công trình nhưng chưa thực hiện nghiệm thu và bàn giao cho chủ đầu tư Công ty S.

Khoảng 10 giờ ngày 06/5/2021, Lê Thanh T gặp ông Lê Tuấn Anh là nhân viên pháp lý của Công ty S, T nhờ ông Tuấn Anh đi dời 02 khối bê tông nằm cản đường vào lề đường để T vận chuyển vật tư vào ruộng canh tác, do ruộng của T nằm trong khu quy hoạch hồ du thuyền của Công ty S. Sau đó, T đi về nhà chờ ông Tuấn Anh trả lời, nhưng không được phản hồi. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T lấy 01 dao phay và 01 cưa sắt điều khiển xe mô tô biển số 62N1-627.20 đến đường D10, khu đô thị mới Vàm Cỏ Đông Công ty S dùng dao chặt 05 cây Giáng Hương, mỗi cây có chu vi gốc 22cm, đường kính 07cm, cao 04,5m của Công ty N trồng tại vỉa hè đường D10, theo hợp đồng nhận thi công cho Công ty S. Sau khi chặt hạ 05 cây Giáng Hương, T tiếp tục dùng cưa sắt cưa đứt 02 cây sắt hộp, mỗi cây dài 2,7m và đập phá làm hư hỏng hoàn toàn 13 tấm tôn, mỗi tấm có kích thước 194cm x 36cm x 0,5cm của Công ty K dùng để dựng hàng rào tạm chắn với khu đất dự án xây dựng hồ du thuyền mà Công ty K đang thực hiện theo hợp đồng thi công cho Công ty S. Sau đó, Công ty S trình báo sự việc đến Công an xã An Thạnh, huyện Bến Lức giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 77/KL-HĐĐG ngày 14/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức, tiến hành định giá và kết luận: 05 cây Giáng Hương, trị giá 5.000.000đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 90/KL-HĐĐG ngày 08/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức, tiến hành định giá và kết luận: 02 cây sắt hộp và 13 tấm tôn, trị giá 6.744.000đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 87/2022/HS-ST ngày 27-9-2022 của Toà án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 06/10/2022, bị cáo Lê Thanh T kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Lê Thanh T thừa nhận thực hiện hành vi chặt cây của 1 đoạn hàng rào sắt đi vào khu quy hoạch hồ du thuyền thuộc công ty cổ phần S. Bị cáo bị Toà án huyện Bến Lức xét xử về hành vi phạm tội hủy hoại tài sản với hình phạt là 9 tháng tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ và xin hưởng án treo và có bổ sung yêu cầu xem xét việc ông Tuấn là Điều tra viên điều tra vụ án có nhận của bị cáo 20.000.000 đồng để bồi thường, sau đó bị cáo đã thoả thuận bồi thường cho phía các bị hại xong nhưng ông T chưa hoàn lại cho bị cáo số tiền trên. Về tài sản bị thiệt hại số 5 cây Giáng Hương bị cáo chặt cây nhưng phần gốc vẫn còn sống nên không thiệt hại toàn bộ. Bị cáo có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét lại việc định giá tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:

Bị cáo kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Khoảng 12 giờ ngày 06/5/2021, Lê Thanh T dùng dao chặt phá 05 cây Giáng Hương trị giá 5.000.000 đồng của Công ty TNHH MTV dịch vụ N và dùng cưa sắt cưa đứt 02 cây sắt hộp, đập phá 13 tấm tôn, trị giá 6.744.000 đồng của Cty TNHH MTV Đầu tư Phát triển K. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 11.744.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”, cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật.

Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị cáo xuất thân từ tầng lớp nông dân nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế; bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; bị cáo là lao động chính của gia đình, phải nuôi mẹ già và 03 người con nhỏ là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi vụ án xét xử bị cáo Lê Thanh T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Qua nghiên cứu những chứng cứ có tại hồ sơ và thẩm vấn tại phiên tòa: Bị cáo yêu cầu xem xét lại việc định giá tài sản không đúng với giá trị thiệt hại xảy ra, bị cáo yêu cầu được nhận lại tài sản là 05 gốc cây Giáng Hương bị cáo chặt.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 21/5/2021 do Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức lập, xác định: “Tại hiện trường phát hiện 05 cây bị chặt và hàng rào làm bằng tôn bị phá và cắt hai cây sắt vuông, tạo lỗ trống là 4,14m, cao 2,07m. Hai cây sắt vuông rộng: 5cm, loại sắt hộp, một cây ở trên bị cắt dài 2,72m; một cây ở dưới bị cắt dài 2,70m (kí hiệu X); 05 cây bị chặt có kí hiệu từ 01 đến 05. Cây số 1 gốc cây có chu vi là 22cm, đường kính gốc là 07cm (kí hiệu 1). Cây số 2 gốc cây có chu vi là 22cm, đường kính 07cm (kí hiệu 2). Cây số 3 có chu vi gốc là 22cm, đường kính 07cm (kí hiệu 3). Cây số 4 chu vi gốc là 22cm; đường kính gốc là 07cm (kí hiệu 4). Cây số 5 gốc cây có chu vi là 22cm, đường kính 06cm (kí hiệu 5); 13 tấm tôn nằm sát vách hàng rào bị phá, cách mép đường D10 là 6,8m; đã bị biến dạng, mỗi tấm dài 1,97m; rộng 0,36m; dày 0,5mm (kí hiệu 6)....”. Đây được xác định là những vật chứng của vụ án. Về nguyên tắc, vật chứng phải được thu thập kịp thời, đầy đủ được mô tả đúng thực trạng vào biên bản và được đưa vào hồ sơ vụ án. Nhưng sau khi khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức không tiến hành lập biên bản thu giữ những vật chứng nêu trên. Đây là nguồn chứng cứ có giá trị chứng minh tội phạm và người phạm tội nên cần phải được thu thập, bảo quản theo quy định tại Điều 87, 89, 90 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức không thu giữ là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Tại yêu cầu định giá tài sản số 32 ngày 05/8/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức (BL 11) có nêu ở phần “Thông tin và đặc điểm của tài sản cần định giá: 05 cây Giáng Hương đều có chu vi gốc 25 cm; cao 4,5 cm”. Như vậy tài sản cần định giá không giống với tài sản mà biên bản khám nghiệm hiện trường đã xác định. Dẫn đến việc Kết luận định giá không đúng với giá trị thiệt hại thực tế xảy ra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức không yêu cầu định giá tài sản giá trị còn lại của tài sản khi bị cáo thực hiện hành vi huỷ hoại, đồng thời không yêu cầu định giá “Hai cây sắt vuông rộng: 5cm, loại sắt hộp” như tại biên bản khám nghiệm hiện trường đã thể hiện là thiếu sót.

Do việc định giá các tài sản bị thiệt hại không đúng và không đủ với thực tế xảy ra vì thế dẫn đến việc xác định tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo không chính xác.

Tại sơ đồ hiện trường (BL 08) không có chữ ký Kiểm sát viên tham gia khám nghiệm.

Lời khai của người liên quan ông Trần Đình T1 (cũng là Điều tra viên giải quyết vụ án) có mâu thuẫn với lời khai bị cáo T, nhưng Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức chưa cho đối chất, với lí do không mời được ông Tuấn đối chất. Khi lên phiên tòa sơ thẩm, Tòa án cũng không mời được ông Tuấn đến phiên tòa để đối chất, làm rõ nội dung.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự: Huỷ bản án sơ thẩm số 87/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, giao cấp sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

Do vụ án bị huỷ nên không xem xét kháng cáo của bị cáo Lê Thanh T.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng xin được xem xét lại các yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lê Thanh T kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Khoảng 10 giờ ngày 06/5/2021, do bức xúc việc bị cáo nhờ ông Tuấn Anh là nhân viên của Công ty S di dời 02 khối bê tông nằm cản đường vào lề đường theo yêu cầu của bị cáo nên bị cáo lấy 01 dao phay và 01 cửa sắt điều khiển xe mô tô biển số 62N1-627.20 đến đường D10, khu đô thị mới Vàm Cỏ Đông Công ty S dùng dao chặt 05 cây Giáng Hương của Công ty N trồng tại vỉa hè đường D10. Sau khi chặt hạ 05 cây Giáng Hương, bị cáo tiếp tục dùng cửa sắt cửa đứt 02 cây sắt hộp, mỗi cây dài 2,7m và đập phá làm hư hỏng một đoạn hàng rào của Công ty K. Theo kết luận định giá tài sản số: 77/KL-HĐĐG ngày 14/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức, tiến hành định giá và kết luận: 05 cây Giáng Hương, trị giá 5.000.000đồng và kết luận định giá tài sản số: 90/KL-HĐĐG ngày 08/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức, tiến hành định giá và kết luận: 13 tấm tôn, trị giá 6.744.000đồng. Tổng giá trị là 11.744.000 đồng. Án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa Phúc thẩm, bị cáo yêu cầu xem xét lại việc định giá tài sản và cho là 5 cây Giáng Hương không bị thiệt hại hoàn toàn.

[3] Tại phiên tòa Phúc thẩm Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử huỷ toàn bộ án sơ thẩm do trong quá trình Điều tra và xét xử án cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[4] Qua thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa Phúc thẩm Hội đồng xét xử xét thấy:

[4.1] Về vật chứng vụ án: Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 21/5/2021 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức lập, xác định: “Tại hiện trường phát hiện 05 cây bị chặt và hàng rào làm bằng tôn bị phá và cắt hai cây sắt vuông, tạo lỗ trống là 4,14m, cao 2,07m. Hai cây sắt vuông rộng: 5cm, loại sắt hộp, một cây ở trên bị cắt dài 2,72m; một cây ở dưới bị cắt dài 2,70m (kí hiệu X); 05 cây bị chặt có kí hiệu từ 01 đến 05. Cây số 1 gốc cây có chu vi là 22cm, đường kính gốc là 07cm (kí hiệu 1). Cây số 2 gốc cây có chu vi là 22cm,

đường kính 07cm (kí hiệu 2). Cây số 3 có chu vi gốc là 22cm, đường kính 07cm (kí hiệu 3). Cây số 4 chu vi gốc là 22cm; đường kính gốc là 07cm (kí hiệu 4). Cây số 5 gốc cây có chu vi là 22cm, đường kính 06cm (kí hiệu 5); 13 tấm tôn nằm sát vách hàng rào bị phá, cách mép đường D10 là 6,8m; đã bị biến dạng, mỗi tấm dài 1,97m; rộng 0,36m; dày 0,5mm (kí hiệu 6)". Đây là những vật chứng của vụ án. Đã được được mô tả đúng thực trạng vào biên bản và được đưa vào hồ sơ vụ án. Nhưng sau khi khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Điều tra Công an huyện Bến Lức không tiến hành lập biên bản thu giữ những vật chứng nêu trên theo quy định tại Điều 87, 89, 90 Bộ luật Tố tụng hình sự là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[4.2] Về định giá tài sản:

Tại yêu cầu định giá tài sản số 32 ngày 05/8/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức về 05 cây Giáng Hương bị chặt phá cung cấp "Thông tin về tài sản bị thiệt hại cần định giá là: 05 cây Giáng Hương đều có chu vi gốc 25cm; cao 4,5cm". Không phù hợp với tài sản bị thiệt hại mà biên bản khám nghiệm hiện trường đã xác định. Dẫn đến việc Kết luận định giá không đúng với giá trị thiệt hại thực tế xảy ra của vụ án. Mặt khác, việc xác định tài sản này bị thiệt hại hoàn toàn hay không chưa được cơ quan Điều tra trưng cầu giám định làm rõ để xác định chính xác bị cáo có hành vi "Làm hư hỏng tài sản" hay "Huỷ hoại tài sản" theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo gây thiệt hại 1 đoạn hàng rào sắt có chiều dài 2,7m. Khi định giá không xác định chất lượng tài sản giá trị còn lại của tài sản khi bị cáo thực hiện hành vi gây thiệt hại. Việc định giá tài sản theo vật liệu thay thế là chưa phù hợp, đồng thời không yêu cầu định giá "*Hai cây sắt vuông rộng: 5cm, loại sắt hộp*" như tại biên bản khám nghiệm hiện trường đã thể hiện là chưa chính xác.

[5] Những thiết sót trên là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong quá trình Điều tra xét xử vụ án, tại cấp Phúc thẩm không khắc phục được cần phải được cấp sơ thẩm điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật nên đề nghị huỷ toàn bộ án sơ thẩm để điều tra xét xử lại của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Do bản án bị huỷ Điều tra lại nên không xem xét kháng cáo của bị cáo.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Lê Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Huỷ toàn bộ Bản án Hình sự sơ thẩm số 87/2022/HS-ST ngày 27-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An điều tra lại theo thủ tục chung.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Nhậm